TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 206/2025/QĐST-HNGĐ	*Lâm Đồng, ngày 08 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 308/2025/TLST–HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: ông Trần Hoài S, sinh năm: 1994; Địa chỉ: thôn Lạc Viên B, xã D'ran, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: bà Đoàn Thị Thanh N, sinh năm: 1993; Địa chỉ: thôn Lạc Viên B, xã D'ran, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn ông Trần Hoài S với bị đơn bà Đoàn Thị Thanh N.

Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 66/2017 ngày 18/9/2017 của Ủy ban nhân dân xã Lạc Lâm, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng (nay là UBND xã Ka Đô, tỉnh Lâm Đồng) chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung giao con chung chưa thành niên tên Trần Bảo A, sinh ngày 16/3/2019 cho bà Đoàn Thị Thanh N trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục cho đến khi thành niên.

Ông Trần Hoài S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Trần Bảo A mỗi tháng 3.000.000đ cho đến khi thành niên. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 01/12/2025.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung và nợ chung: ông Hồ Duy Tùng và bà Phạm Ngọc Trâm thống nhất tự thỏa thuận giải quyết, ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập đến.

3. Về án phí: ông Trần Hoài S nhận chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn và 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008832 ngày 19 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Ông Trần Hoài S đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm. Bà Đoàn Thị Thanh N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự ./.

***Nơi nhận**:*
- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Khu vực 2 - Lâm Đồng;
- Phòng THADS KV2-Lâm Đồng;
- UBND xã Ka Đô, tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Đình Anh Vũ